TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẬP** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:18 /2022/HNGĐ-ST
Ngày 18 tháng 4 năm 2022
V/v Tranh chấp về Hôn nhân gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP- TỈNH PHÚ THỌ

-Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn M.
Các hội thẩm nhân dân: - Ông Phùng Duy N
- Bà Nguyễn Thị Vân A

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Cấn Trường Tru – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Ng, Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 11/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2022 về việc tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST ngày 09 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phùng Thị Ng, sinh năm 1984.
Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1987 .
Cùng địa chỉ: Khu 6, xã Xuân Thủy, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Phùng Thị Ng trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn Th tự nguyện kết hôn. Có đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân Thủy, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ ngày 17/10/ 2008. Sau khi kết hôn chị về làm dâu gia đình anh Thời tại khu 6, xã Xuân Thủy, huyện Yên Lập cho đến nay. Thời gian đầu vợ chồng hòa thuận sau đó thì sẩy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, anh Th lại thường xuyên đi làm ăn xa nhà nên thiếu quan tâm chăm sóc nhau, mất lòng tin ở nhau. Chúng tôi đã cố gắng để khắc phục và được gia đình góp ý nhưng không có kết quả. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không khắc phục được.

Nay chị xin được ly hôn anh Th để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị Ng trình bày vợ chồng có hai con chung là: Nguyễn Phương Th, sinh ngày 26/5/2009 và Nguyễn Phương Th, sinh ngày 12/10/2012 . Sau ly hôn chị Ngừng xin được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung kể từ khi ly hôn đến

khi trưởng thành. Chị Ng tự nguyện không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. (Hiện tại cả hai con đang ở với gia đình anh Th).

Về tài sản chung, vay nợ và công sức: Chị Ng trình bày: không đề nghị tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của người tiến hành tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định của Pháp luật; Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Pháp luật, bị đơn không có mặt tại phiên tòa hôm nay nhưng tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết theo đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Kiểm sát viên có quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 điều 56, điều 58, 81, 82, 83 luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; điểm a, b khoản 2 điều 227, điều 228, điều 235 và điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5, điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điều 26 luật thi hành án dân sự.

Xử : Cho chị Phùng Thị Ng được ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

Về con chung: Giao cho chị Ng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung là Nguyễn Phương Th, sinh ngày 26/5/2009 và Nguyễn Phương Th, sinh ngày 12/10/2012 , kể từ khi ly hôn đến khi con trưởng thành. Anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị Ng. Các mối quan hệ khác : Tài sản chung, công nợ, công sức đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét;

Chị Ng phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã gửi thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho chị Ng, anh Th để hòa giải nhưng anh Th cố tình vắng mặt. Tòa án đã tiến hành làm việc với khu hành chính nơi anh, chị sinh sống thì được khu cho biết: Quá trình chung sống, anh chị có sảy ra nhiều mâu thuẫn, do vợ chồng thường đi làm ăn xa nhau, ngoài ra còn nguyên nhân gì khác và mâu thuẫn đã trầm trọng chưa thì khu không biết.

Nay chị Ng xin ly hôn anh Th đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị Ng và anh Nguyễn Văn Th tự nguyện kết hôn , Có đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân Thủy, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ năm 2008. Đây là một hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại khu 6, xã Xuân Thủy, huyện Yên Lập cho đến nay. Sau khi kết hôn chị về làm dâu gia đình anh Th tại khu 6, xã Xuân Thủy, huyện Yên Lập cho đến nay. Thời gian đầu vợ chồng hòa thuận sau đó thì sảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, anh Th lại thường xuyên đi làm ăn xa nhà nên thiếu quan tâm chăm sóc nhau, mất lòng tin ở nhau. Chúng tôi đã cố gắng để khắc

phục và được gia đình góp ý nhưng không có kết quả. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không khắc phục được.

Việc chị Ng xin ly hôn anh Th là phù hợp với thực tế và phù hợp với khoản 1 điều 56 luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Về con chung: Chị Ng trình bày vợ chồng có hai con chung là: Nguyễn Phương Th, sinh ngày 26/5/2009 và Nguyễn Phương Th, sinh ngày 12/10/2012 . Sau ly hôn chị Ng xin được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung kể từ khi ly hôn đến khi trưởng thành. Chị Ng tự nguyện không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị . Việc chị Ng xin trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung là phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận, việc chị không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con là do chị tự nguyện nên hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung, vay nợ và công sức: Chị không đề nghị tòa án giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Ng phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 56, điều 58, 81, 82, 83 luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; điểm a, b khoản 2 điều 227, khoản 1 điều 228, điều 235 và điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điều 26 luật thi hành án dân sự.

1.Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phùng Thị Ng được ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

2. Về con chung: Xử giao cho chị Ng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung là Nguyễn Phương Th, sinh ngày 26/5/2009 và Nguyễn Phương Th, sinh ngày 12/10/2012 , kể từ khi ly hôn đến khi con trưởng thành. Anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Ng.

Không ai được cản trở việc thăm nôm, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị Phùng Thị Ng phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Xác nhận chị Ng đã nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ tại biên lai số AA/2020/ 000 8435 ngày 16/ 02 /2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Chị Ng đã nộp đủ án phí.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Phùng Thị Ng và anh Nguyễn Văn Thđược quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Yên Lập;*
- *Chi cục THADS huyện Yên Lập;*
- *UBND xã Xuân Thủy;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu văn phòng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn M